

Từ Sơn, ngày 30 tháng 8 năm 2019.

Số: 100/2019/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 185/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc “*Ly hôn, nuôi con chung*” giữa:

- Anh Trần Hoài T, sinh năm 1981.
- Chị Dương Thị T1, sinh năm 1988.

Cùng HKTT: Xóm , xã H.L, huyện H.N, tỉnh Nghệ An.

Cùng tạm trú: Khu chung cư T.L, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Công văn số 310/TANDTC- PC ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao “*Hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại tòa án nhân dân*”.

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Trung tâm hòa giải và đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của các đương sự.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 22/8/2019 của Trung tâm hòa giải- đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Hoài T và chị Dương Thị T1.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Hoài T và chị Dương Thị T1 đều thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Anh Trần Hoài T và chị Dương Thị T1 thỏa thuận sau khi ly hôn chị Dương Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Quang V, sinh ngày 13/8/2007; anh Trần Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Quang H, sinh ngày 25/9/2011. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Trần Hoài T và chị Dương Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp*: Anh Trần Hoài T và chị Dương Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về lệ phí tố tụng*: Anh Trần Hoài T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Trần Hoài T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số: AA/2017/0002301 ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã T.S;
- THADS thị xã T.S;
- UBND xã H.L, H.N, Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án

Thẩm phán

Nguyễn Trọng Tr